

Số: 1824/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**VỀ VIỆC TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Anh Minh

*Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Bích Lương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 215/DSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3808/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Cửu A, sinh năm 1943.

Địa chỉ thường trú: Số C đường B L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Phòng 303, Tòa nhà T, số A Đ, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Cửu A:* Ông Bùi Văn M, sinh năm: 1966 (Theo Giấy ủy quyền ngày 12/12/2022).

Địa chỉ thường trú: 93 đường A B, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Phòng 303, Tòa nhà T, số A Đ, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Diễm N (K), sinh năm: 1952;

Địa chỉ: 1 N, Chiba J.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Diễm N (K): Ông Bùi Văn M, sinh năm: 1966 (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 11/7/2023).*

Địa chỉ thường trú: 93 đường A B, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Phòng 303, Tòa nhà T, số A Đ, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*\* Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13/12/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự; người yêu cầu là ông Trần Cửu A (có ông Bùi Văn M là người đại diện theo ủy quyền) trình bày:*

Cha mẹ ông Trần Cửu A là ông Trần Văn N1 (chết năm 1985) và bà Phạm Thị T (chết năm 2013) có chung với nhau 05 người con gồm: Ông Trần Cửu A, sinh năm 1943; Bà Trần Thị Diễm N (K), sinh năm 1952; Ông Trần Quốc B (sinh năm 1951 đã chết năm 1975); Bà Trần Thị Bội H (sinh năm 1957 đã chết năm 2019); Ông Trần Thành H1, sinh năm 1947.

Ông Trần Thành H1 là em ruột của ông Trần Cửu A. Khoảng năm 1975, ông Trần Thành H1 đi học tập cải tạo, sau đó vào năm 1977 ông H1 vượt biên đi nước ngoài. Từ đó đến nay, gia đình không ai liên lạc được với ông H1 và cũng không biết tin tức ông Trần Thành H1 còn sống hay đã chết. Ông Trần Thành H1 trước khi mất tích chưa kết hôn và không có vợ con. Nơi cư trú cuối cùng của ông Trần Thành H1 tại địa chỉ C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Số cũ là 358B đường T, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; năm 1976 là số C N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh). Như vậy, ông Trần Thành H1 đã biệt tích hơn 05 (năm) năm, không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự 2015, ông Trần Cửu A yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Thành H1.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Diễm N (K) có ông Bùi Văn M là đại diện theo ủy quyền thống nhất lời trình bày như ông Trần Cửu A và yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thành H1 đã chết.*

*\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý việc dân sự cũng như tại phiên họp, Tòa án đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng về việc giải quyết đơn yêu cầu tuyên bố một người đã chết.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Cửu A, tuyên bố ông Trần Thành H1 là đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 26/6/1980.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1.] Về tố tụng:

[1.1.] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 13/12/2022, ông Trần Cửu A có Đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thành H1 đã chết. Đây là việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” được quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Việc giải quyết yêu cầu của ông Trần Cửu A có liên quan đến quyền, lợi ích của bà Trần Thị Diễm N (K), sinh năm 1952 hiện đang cư trú tại Nhật Bản (Japan). Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc yêu cầu của ông Trần Cửu A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2.] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự:

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là ông Trần Cửu A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Diễm N (K) có cùng người đại diện là ông Bùi Văn M có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2.] Về nội dung yêu cầu tuyên bố ông Trần Thành H1 đã chết, xét thấy:

[2.1.] Căn cứ các giấy khai sinh (Bản sao) số 5806/GKS-BS và số 5803/GKS-BS cùng ngày 30/11/2022 do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Thành H1 và ông Trần Cửu A; Giấy xác nhận số 669/CAQ3-QLHC ngày 01/3/2023 về việc xác nhận thông tin quá trình cư trú của ông Trần Thành H1 của Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh cùng với lời khai thống nhất của các đương sự, có cơ sở xác định ông Trần Thành H1 là con của ông Trần Văn N1 và bà Phạm Thị T. Ông Trần Cửu A là anh ruột của ông Trần Thành H1 nên có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thành H1 là đã chết.

[2.2.] Theo lời khai của ông Trần Cửu A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Diễm N (Kojika J) có cùng người đại diện theo ủy quyền là ông Bùi Văn M thì: Khoảng năm 1975, ông Trần Thành Hiến H1 đi học tập cải tạo, sau đó vào năm 1977 ông H1 vượt biên đi nước ngoài. Từ đó đến nay, gia đình không ai liên lạc được với ông H1 và cũng không có tin tức ông H1 còn

sống hay đã chết. Ông H1 trước khi mất tích chưa kết hôn và không có vợ con. Nơi cư trú cuối cùng của ông H1 tại địa chỉ C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Số cũ là 358B đường T, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; năm 1976 là số C N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại Công văn số 669/CAQ3-QLHC ngày 01/3/2023 về việc xác nhận thông tin quá trình cư trú của ông Trần Thành H1, Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác nhận:

*“...ông Trần Thành H1 (em ruột là ông Trần Cửu A) từ năm 1967 đến nay, qua tra cứu thông tin tại túi hồ sơ 06 số 337063 lưu tại Tầng thư hộ khẩu Công an Q, kết quả như sau:*

*Tại tờ khai gia đình năm 1976 địa chỉ C T, phường T, Quận C có tên ông Trần Thành H1, ngày sinh 18/5/1947, nơi sinh: Ninh Bình, thẻ căn cước số: 03772611-ngày cấp: 24/3/1970-nơi cấp: P.*

*Tại bản khai nhân khẩu ngày 05/9/1976 địa chỉ: C N, Phường B, Quận C, TP . có xác nhận của Công an P, Quận C ngày 10/10/1976: tại phần B mục: “những người có tên trong tờ khai gia đình hiện vắng mặt” thể hiện thông tin nhân khẩu: Trần Thành H1, ngày sinh 15/5/ 1947, ngày tháng năm đi: 25/6/1975, lý do vắng mặt: hộp thư 7590 HT-L3-T2 học tập cải tạo”.*

Do đó, có cơ sở xác định địa chỉ cư trú cuối cùng ông Trần Thành H1 là C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Số cũ là 358B đường T, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; năm 1976 là số C N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) và ngày, tháng, năm có tin tức cuối cùng của ông H1 là ngày 25/6/1975.

[2.3.] Ngày 11/5/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5710/2023/QĐ-TBTK thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố là đã chết đối với ông Trần Thành H1 và thực hiện thông báo tìm kiếm thông tin đối với ông Trần Thành H1 theo quy định tại khoản 2 Điều 388 và Điều 292 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cụ thể: Đăng tin trên B1 trong 03 số liên tiếp gồm số 9675, 9676, 9677 vào các ngày 15, 16 và 17/5/2023; Phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 (ba) ngày liên tiếp từ ngày 18/5/2023 đến ngày 20/5/2023; Đăng Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân ngày 11/5/2023.

[2.4.] Đã hết thời hạn 04 tháng thực hiện thông báo trên nhưng vẫn không có tin tức, thông tin nào liên quan đến ông Trần Thành H1 còn sống và ông H1 cũng không liên lạc với gia đình và người thân dù đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật.

[2.5.] Từ những căn cứ trên, có cơ sở xác định ông Trần Thành H1 đã biệt tích 05 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực là còn

sống hay đã chết. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp người đó biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Do đó, ông Trần Cửu A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Thành H1 đã chết là có cơ sở chấp nhận.

[3.] Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 do xác định được ngày, tháng, năm có tin tức cuối cùng của ông Trần Thành H1 là ngày 25/6/1975 nên ngày chết được xác định là 05 năm sau kể từ ngày có tin tức cuối cùng, tức ngày chết của ông Trần Thành H1 được xác định là ngày 26/6/1980.

[4.] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5.] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Cửu A là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền lệ phí sơ thẩm nên được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71; Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, các điều 37, 38, 149, 238, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Cửu A, sinh năm 1943.

Tuyên bố ông Trần Thành H1, sinh năm 1947, nơi cư trú cuối cùng tại: C L, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Số cũ là 358B đường T, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1976 là số C N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết. Ngày chết của ông Trần Thành H1 được xác định là ngày 26 tháng 6 năm 1980.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, quan hệ về tài sản, hôn nhân gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Trần Thành H1 được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của ông Trần Thành H1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Cửu A được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định này. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng.

*Nơi nhận:*

- TANDTC;
- TAND Cấp Cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (15).

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Anh Minh**